

Số: 1113 /QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II/2017-2018

Bậc đào tạo: Trung cấp - Khóa: 2017T4

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2008/QĐ-BLĐTBXH ký ngày 30 tháng 12 năm 2008 về học bổng khuyến khích học nghề của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-LTT-KHTC ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKII/2017-2018;

Căn cứ vào Tờ trình đề xuất phương án chi học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II năm học 2017-2018 của phòng Kế hoạch – Tài chính ngày 28 tháng 9 năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKII/2017-2018 cho 61 học sinh khóa: 2017T4 Bậc đào tạo: Trung cấp, đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

- Học bổng loại Giỏi có điểm $TBCHT \geq 8.00$ và $KQRL \geq 80$ = 05 HS;

- Học bổng loại Khá có điểm $TBCHT \geq 7.00$ và $KQRL \geq 70$ = 56 HS;

Tiêu chuẩn học bổng: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ II (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKI/2018-2019, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Giỏi = 425.000đ/tháng/HS;
- Mức học bổng loại Khá = 250.000đ/tháng/HS.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c) ;
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Khóa 2017 Trung cấp (T4)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên	Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đôi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
											Tổng số		
A	B	C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Quách Tuấn An	17000121	17T4-QTM1	8.56	81	Giỏi	2.125.000	2.125.000				2.125.000	
2	Nguyễn Lê Tấn Tài	17000255	17T4-CNL1	8.52	81	Giỏi	2.125.000	2.125.000				2.125.000	
3	Đặng Gia Thành	17003265	17T4-NNA1	8.52	83	Giỏi	2.125.000	2.125.000				2.125.000	
4	Nguyễn Quốc Linh Quang	17000037	17T4-QTM1	8.43	83	Giỏi	2.125.000	2.125.000				2.125.000	
5	Trịnh Hồng Vân	17000638	17T4-KTD1	8.29	80	Giỏi	2.125.000	2.125.000				2.125.000	
	Cộng =	5										10.625.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 11 tháng 10 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2017 Trung cấp (T4)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2017-2018

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Vòng Thế	Đại	17004373	17T4-LTM1	8.64	78	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
2	Phan Lê Hoàng	Vy	17000023	17T4-NNA1	8.59	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
3	Nguyễn Tiến Thiên	Tân	17000129	17T4-THU1	8.56	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
4	Đặng Xuân	Cường	17003419	17T4-CCK2	8.42	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
5	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	17000337	17T4-CNM1	8.39	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
6	Nguyễn Trần Châu	Giang	17001144	17T4-QTD1	8.35	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
7	Mai Đỗ Thành	Nhân	17004503	17T4-CMT1	8.35	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
8	Nguyễn Túc	Linh	17000293	17T4-QTM1	8.33	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
9	Dương Khánh	Linh	17000079	17T4-THU1	8.33	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
10	Lê Thành	Dương	17001843	17T4-ĐCN1	8.30	76	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
11	Tạ Đình	Văn	17000994	17T4-ĐCN1	8.19	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
12	Nguyễn Trung	Nghĩa	17000689	17T4-CNL1	8.18	79	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
13	Đặng Hoàng	Trung	17003170	17T4-QTD1	8.11	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
14	Nguyễn Kiều Minh	Thư	17000896	17T4-KTD1	8.09	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
15	Nguyễn Minh	Nhật	17000499	17T4-THU1	8.09	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
16	Cao Thị Cẩm	Thu	17003216	17T4-QTD1	8.09	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
17	Lê Văn Gia	Bảo	17000482	17T4-CNÔ3	7.99	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
18	Phan Giang	Long	17000582	17T4-CNÔ3	7.98	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	



Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
19	Trần Lê Trường	Ân	17004661	17T4-KTD1	7.97	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
20	Võ Quốc	Huy	17000172	17T4-LTM1	7.94	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
21	Đỗ Thế	Châu	17000409	17T4-CNÔ2	7.93	85	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
22	Huỳnh Tấn	Đạt	17000740	17T4-CCK1	7.90	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
23	Khru Lễ	Quý	17004765	17T4-CNÔ2	7.89	77	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
24	Trương Thanh	Nhân	17000391	17T4-CNÔ2	7.88	82	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
25	Huỳnh Phúc	Hậu	17002750	17T4-KTD1	7.88	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
26	Phạm Võ Phương	Hùng	17001008	17T4-CCK2	7.82	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
27	Trần Phi	Long	17004573	17T4-ĐĐT1	7.77	81	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
28	Tạ Khang	Thái	17000332	17T4-THU1	7.71	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
29	Lâm Hồng	Thịnh	17000512	17T4-NNA1	7.69	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
30	Châu Tuấn	Hùng	17001886	17T4-KTD1	7.67	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
31	Trần Bảo Tường	Vi	17003392	17T4-NNA1	7.64	75	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
32	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	17000650	17T4-NNA1	7.64	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
33	Phang Anh	Kiệt	17000692	17T4-ĐCN1	7.64	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
34	Phan Nguyễn Gia	Khánh	17000161	17T4-ĐĐT1	7.59	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
35	Nguyễn Văn	Phước	17000513	17T4-ĐĐT1	7.55	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
36	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	17001993	17T4-KTD1	7.49	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
37	Nguyễn Tiến	Trung	17000580	17T4-ĐĐT1	7.48	75	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
38	Nguyễn Đỗ Thành	Danh	17000093	17T4-CMT1	7.46	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
39	Nguyễn Ngọc	Thịnh	17000199	17T4-KTD1	7.46	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
40	Đặng Nguyễn Minh	Thái	17002409	17T4-QTM1	7.45	70	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
41	Võ Văn	Biển	17003525	17T4-CNÔ4	7.37	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
42	Nguyễn Lê Châu	Sang	17000558	17T4-ĐCN2	7.35	72	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
43	Nguyễn Lê	Tài	17004059	17T4-NNA1	7.35	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
44	Bùi Trung	Tiến	17000389	17T4-CNÔ2	7.31	75	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
45	Lê Thị Minh	Thư	17003088	17T4-NNA1	7.31	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
46	Dương Tiến	Đạt	17000573	17T4-CNÔ3	7.29	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	

HÀNG
 TRƯỜNG
 ĐO ĐÁNH
 TỰ TRỌNG
 HÀNH PH
 CHỈ M

Chau

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
47	Nguyễn Thành	Đạt	17000286	17T4-CNÔ2	7.28	79	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
48	Ngô Phú	Khải	17001262	17T4-QTM1	7.28	75	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
49	Trịnh Quang	Thắng	17000584	17T4-CMT1	7.27	74	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
50	Đào Thị Thu	Hiền	17000846	17T4-QTM1	7.26	79	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
51	Nguyễn Trọng	Hiếu	17000491	17T4-LĐL1	7.21	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
52	Tôn Thất Lê	Bảo	17004067	17T4-CNÔ4	7.19	78	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
53	Huỳnh Ngọc	Tiến	17004421	17T4-CNL1	7.19	73	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
54	Vũ Duy	Ân	17000370	17T4-CNÔ2	7.07	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
55	Ngô Nguyễn Quang	Quân	17004584	17T4-CNÔ4	7.04	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
56	Bùi Quang	Trường	17000666	17T4-LTM1	7.01	71	Khá	1.250.000	1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		56										70.000.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 11 tháng 10 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc